

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày: 07-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hòa
- *Các hội thẩm nhân dân:*
Ông Ngô Quốc Tiến
Ông Trần Văn Hải
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Châu Nữ Thu Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thành Hiếu - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2018/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 31/12/1995, tại Đồng Tháp; Nguyên quán: xã A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc Việt (Đã chết) và bà Đỗ Thị Mưa, sinh năm 1976; bị cáo có 02 chị E, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Ngày 08/3/2018, Nguyễn Văn T bị Công an phường 2, thành phố Cao Lãnh phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 24/11/2012 chấp hành xong hình phạt; Ngày 08/7/2014, bị Tòa án nhân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 09/10/2015 chấp hành xong; Ngày 25/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đưa ra xét xử nhưng giá trị tài sản nhỏ hơn 2.000.000 đồng; Căn cứ Nghị Quyết 109/2015/QH13 của Quốc Hội, Nghị Quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội và Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999, miễn trách nhiệm hình sự; Tạm giam: Ngày 01/6/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. Có mặt

Bị hại:

Nguyễn Trung E, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tô X, xóm Y, phường Z, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 02/5/2018, để có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn T đi bộ trên đường Nguyễn Huệ xE nhà nào để tài sản không có người trông coi thì lấy trộm. Khi đi trên đường Ngô Quyền thuộc tổ 42, xóm 3, phường 2, thành phố Cao Lãnh phát hiện thấy xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex, đậu trên vỉa hè không người trông coi, T dẫn xe đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Công Khanh ở tổ 19, xóm 2, phường 2, thành phố Cao Lãnh mượn chìa khóa mở khóa xe rồi chạy về nhà trọ nơi T đang ở thuộc phường 3, thành phố Cao Lãnh.

Đến 08 giờ ngày 03/5/2018, T chạy xe đến tiệm vá xe của ông Phạm Thành Lăng ở phường 1, thành phố Cao Lãnh, nhờ tháo rỏ (bộ xe), mặt nạ, 02 búng, бага và tE để bỏ nhằm thay đổi đặc điểm xe.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, T bị Công an phường 1, thành phố Cao Lãnh mời về trụ sở làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã thu giữ xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex.

Trong quá trình điều tra xác định xe mô tô bị T chiếm đoạt là của anh Nguyễn Trung E, sinh năm 1977, ngụ tổ 20, xóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh. Khoảng 22 giờ ngày 01/5/2018, trong lúc anh Trung E để xe trên đường để xuống ghe uống rượu, bia cùng anh Lê Văn Út E (Xuân) thì bị T lén lút chiếm đoạt lúc nào không biết. Đến sáng ngày 02/5/2018 mới phát hiện việc mất trộm xe.

Theo kết luận định giá tài sản số 94 ngày 17/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Lãnh kết luận: Xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex trị giá 2.500.000 đồng.

Ngày 31/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex cho anh Nguyễn Trung E. Anh Nguyễn Trung E nhận lại tài sản mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-TPCL, ngày 15/8/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì khác nên không xét.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền sự ngày 08/3/2018, về hành vi “Trộm cắp tài sản” bị Công an phường 2, thành phố Cao Lãnh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt; Nhân thân: Ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Ngày 08/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đưa ra xét xử nhưng giá trị tài sản nhỏ hơn 2.000.000 đồng; Căn cứ Nghị Quyết 109/2015/QH13 của Quốc Hội, Nghị Quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội và Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999, miễn trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không từ bỏ con đường phạm tội, bản thân không có nghề nghiệp, với bản chất lười lao động, tham lam, nên khi thấy tài sản của người bị hại không quản lý thì bị cáo thực hiện tội phạm nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại, cụ thể:

Khoảng 00 giờ ngày 02/5/2018, để có tiền tiêu xài, Nguyễn Văn T đi bộ trên đường Nguyễn Huệ về nhà nào để tài sản không có người trông coi thì lấy trộm. Khi

đi trên đường Ngô Quyền thuộc tổ 42, khóm 3, phường 2, thành phố Cao Lãnh phát hiện thấy xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex của anh Nguyễn Trung E thì bị cáo lấy trộm, chiếc xe trị giá 2.500.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, Viện kiểm sát xác định bị cáo Nguyễn Văn T là người đã thực hiện hành vi trộm chiếc xe mô tô biển số 66P1-957.40, màu đỏ, nhãn hiệu Fimex vào ngày 02/5/2018.

Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn T ra trước phiên tòa về hành vi phạm tội như đã nêu trên là có căn cứ, cũng như lời luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo là đúng và phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận lời luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo T là đúng và hành vi của bị cáo là có tội.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1/ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là việc làm cần thiết.

Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng do bản thân không có nghề nghiệp ổn định, bản tính tham lam, nên đã có hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xE xét các tình tiết:

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản người bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xE xét

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản người bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xét

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

THẨM

TOẠ

Nội nhân:

- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Tòa án tænh NT;
- Bộ caùo; bị hại;
- Lõu hoà số vụ án.

TM. HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÕU SƠ

THẨM PHAÙN- CHUÙ TOÏA PHIEÂN

Huỳnh Thanh Hòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Cao Lãnh, ngày 09 tháng 10 năm 2018

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HSST, ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử đối với bị cáo có lý lịch sau:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 31/12/1995, tại Đồng Tháp; Nguyên quán: xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc Việt (Đã chết) và bà Đỗ Thị Mưa, sinh năm 1976; bị cáo có 02 chị E, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Ngày 08/3/2018, Nguyễn Văn T bị Công an phường 2, thành phố Cao Lãnh phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 24/11/2012 chấp hành xong hình phạt; Ngày 08/7/2014, bị Tòa án nhân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 09/10/2015 chấp hành xong; Ngày 25/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đưa ra xét xử nhưng giá trị tài sản nhỏ hơn 2.000.000 đồng; Căn cứ Nghị Quyết 109/2015/QH13 của Quốc Hội, Nghị Quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội và Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999, miễn trách nhiệm hình sự; Tạm giam: Ngày 01/6/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị hại:

Nguyễn Trung E, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Tổ 20, khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản người bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên không xét

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**ĐỀ THI HÀNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Người chấp hành án;
- VKSNDTPCL
- Cơ quan THAHS-CA Đồng Tháp
- Trại tạm giam nơi người phải chấp hành án đang bị tạm giam
- Cơ quan THAHS-CA TPCL
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Tháp
- TAND tỉnh Đồng Tháp.
- Chi cục THA-DS TPCL
- Lưu Hồ sơ.

Huỳnh Thanh Hòa